

Bản án số: 30/2019/HS-PT

Ngày 27 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông K'Tiêng và ông Phạm Văn Cảnh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Điều Phi Ôn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:**
Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2019/HSPT-QĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo: Lê Sỹ S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 27-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Sỹ S** (tên gọi khác: **S C**), sinh năm 1982 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn J, xã Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Sỹ N và bà Lê Thị B; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2015/HS-ST ngày 12-8-2015 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông xử phạt 20.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*” và Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2016/HS-ST ngày 26-9-2016, của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông xử phạt 04 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, ngày 09-3-2017 chấp hành xong hình phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-01-2018 đến ngày 13-02-2018, tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27-01-2018, thấy tại nhà ông Vũ Văn V tọa lạc tại thôn Đ, xã Đ, huyện K đang có người chơi xóc đĩa thắng - thua bằng tiền nên Lê Văn Đ vào cùng tham gia. Khi Lê Văn Đ cầm cái xóc đĩa có Vũ Văn Đ, Lê Sỹ S, Hoàng Văn T, Hà Văn T, Lương Văn T, Nguyễn Văn K, Đoàn Huy C, Hoàng Công H, Trần Văn N, Trần Tuấn C, Phạm Trung D, Nguyễn Văn S và một số người khác cùng tham gia thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Không Nô bắt quả tang. Kết quả điều tra xác định được tổng số tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 22.128.000 đồng, trong đó Lê Sỹ S sử dụng 700.000 đồng vào việc đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 27-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Không Nô đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Sỹ S phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Sỹ S 03 năm 06 tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 30-11-2018, bị cáo Lê Sỹ S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Sỹ S thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Không Nô xử phạt bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng, không oan và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và phần hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lê Sỹ S đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội “*Đánh bạc*”. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 27-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Không Nô đã kết án bị cáo Lê Sỹ S về tội “*Đánh bạc*” với tình tiết định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như nhân thân của bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Sỹ S, giữ nguyên bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và phần hình phạt. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Sỹ S 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-01-2018 đến ngày 13-02-2018.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Sỹ S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an huyện K;
- CQCSĐT Công an huyện Krông Nô;
- TAND huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Lương Đức Dương